

Bản án số: 10/2023/HS-PT

Ngày 09 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Trần Phương Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 411/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Trương Minh Độ và các bị cáo khác; do có kháng cáo của bị cáo Trương Minh Độ, Nguyễn Văn Đ1 và Lê Văn Phúc; đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 420/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ.

1. **Trương Minh Đ**; tên gọi khác: Không, sinh năm 1968; nơi sinh: tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Số A, Tổ B, Khu phố C, phường, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Bùi Văn Nghĩa (đã chết) và bà Trương Thị Khạp (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20-02-2021 đến ngày 01-3-2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị bắt tạm giam ngày

19-9-2022 theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt.

2. **Nguyễn Văn Đ1**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1968; nơi sinh: tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Số 5/1, ấp Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không. con ông Nguyễn Văn Mai (đã chết) và bà Lê Thị Còn (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh năm 1968 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20-02-2021 đến ngày 01-3-2021, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị bắt tạm giam ngày 19-9-2022 theo quyết Đ1 tạm giam của Hội đồng xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt.

3. **Lê Văn Ph**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1965; nơi sinh: tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Số 53/83, Khu phố 7, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: Khu phố 8, phường Tương Bình Hiệp, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trang trí nội thất; con ông Lê Văn Phát (đã chết) và bà Hồ Thị Vân, sinh năm 1942 (còn sống); có vợ tên Nguyễn Thị Thanh, sinh năm 1968 (đã ly hôn); hiện đang chung sống như vợ chồng với chị Lê Thị Diễm Th, sinh năm 1987; tiền sự: Không; tiền án 01 tiền án (là tình tiết định tội): Ngày 19-01-2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 25.000.000đ về hành vi “Đánh bạc” theo Bản án số 15/2015/HSST.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Trương Minh Đ, sinh năm 1968, ngụ tại nhà Số 52, Tổ 39, Khu phố 4, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai. Do muốn có tiền tiêu xài, Đ tổ chức đá gà thắng thua bằng tiền tại khu đất trống của gia đình Đ tại địa chỉ: Số 52, Khu phố 4, phường T, thành phố Đ để thu tiền xâu.

Để tổ chức cho các con bạc đánh bạc, Đ chuẩn bị cân, băng keo, giấy bút, nước tắm gà để sẵn ở sân cho các con bạc sử dụng để đánh bạc. Đ thuê Lê Minh

T, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: Số 4/5, Tổ 4, Khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Đ làm công việc thu tiền người đến chơi, cân gà, tắm gà, canh thời gian và giám sát các trận đá gà. Đ giao cho T thu 50.000 đồng/1 người đến chơi và thu tiền sân 300.000 đồng/1 trận đá gà. Sau khi thu tiền T đưa lại cho Đ và được Đ trả công số tiền từ 250.000 đồng đến 350.000 đồng/ngày.

Cách thức đánh bạc như sau: Đ tổ chức đánh bạc đá gà đôn ăn tiền bằng hai hình thức:

1. “Cấp bạc trong” tức là những người chủ gà chia làm hai bên tự thỏa thuận số người tham gia, số tiền và tỷ lệ cá cược với nhau.

2. “Cấp bạc ngoài hay còn gọi đá hàng xáo” là những người có mặt và các chủ gà còn tự thỏa thuận cá cược với nhau với hình thức không thông qua trọng tài. Mỗi người chơi sử dụng 1 (một) tờ phơ do Đ chuẩn bị sẵn để ghi đặc điểm con gà mình chọn, tên người cá cược, số tiền và tỷ lệ cá cược với mình, khi kết thúc trận gà tự tính tiền thắng thua với nhau.

Khi mỗi trận gà diễn ra có trọng tài canh giờ, giám sát cho hai bên thả gà ra đá thành nhiều hiệp, mỗi hiệp 15 phút, cho đến khi trận gà kết thúc là lúc Con gà nào bỏ chạy hoặc nằm im tại chỗ là thua và người đặt cược bên con gà thua sẽ phải trả tiền cho người đặt cược bên con gà thắng theo đúng số tiền đã thỏa thuận, bên có gà thắng phải trả tiền sân.

Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 11 giờ 45 phút ngày 20-02-2021, tại khu đất trống Số 52, Tổ 39, Khu phố 4, phường T, thành phố Đ, với cách thức, điều kiện giao ước về đặt cược đá gà được thua bằng tiền như trên, Đ và T đã tổ chức cho Nguyễn Hoàng Q, Phan Tấn Đ2, Lê Văn Th, Võ Minh T, Dương Xuân H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Ngọc Th, Nguyễn Văn Ph, Đoàn Hùng Anh T, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Ngọc D, Bùi Minh Q, Nguyễn Tấn Ph, Lê Tuấn H, Lê Văn Ph, Bùi Văn Tuấn, Đinh Công Th, Trương Văn Q, Nguyễn Gia Tr, Nguyễn Thanh T1, Lê Xuân L, Bùi Ngọc A, Nguyễn Văn Ph, Phạm Anh, Trương Văn L, Lê Văn Vĩnh, Đỗ Minh Đ, Hồ Thanh Nh, Phan L, Trần Minh D, Vương Hữu D1, Lê Thanh L, Trịnh H, Nguyễn Đình Ph, Lê Công Nh, Trần Đình H, Trần Văn T và một số đối tượng (chưa rõ lại lịch) tham gia cá cược đá gà thắng thua bằng tiền, T tham gia làm trọng tài cho các trận đá gà, cụ thể như sau:

Trận thứ nhất: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 20-02-2021, diễn ra giữa con gà xám của Nguyễn Văn Ph (Út), sinh năm 1956, ngụ tại Số 2/3, ấp Y, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đá với gà điều của Đoàn Hùng Anh T

(Đặng), sinh năm 1978, ngụ tại số 76/40, Khu phố 4, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai “Cáp bạc trong” với số tiền cá cược 1.500.000 đồng/bên. Tổng số tiền hai bên dùng đánh bạc là 3.000.000 đồng. Kết quả gà xám thắng nên Ph thắng số tiền 1.500.000 đồng.

“Cáp bạc ngoài” gồm có các đối tượng tham gia đánh như sau:

1. Trương Văn L mang theo 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) để sử dụng đánh bạc. L tham gia đánh bạc với các đối tượng: Nguyễn Gia Tr, Nguyễn Ngọc Th (Tu), Nguyễn Đình Ph (Đen), Lâm Văn H (Hậu) và các đối tượng Cư, Hiếu, Vinh, Hai, Vững (chưa rõ nhân thân, lai lịch, đã chạy thoát) với tổng số tiền sử dụng đánh bạc giữa L và các con bạc tại trận gà này là 8.450.000 đồng. Kết quả L thắng 1.000.000 đồng, nhưng chưa lấy tiền.

2. Võ Minh T (Tí đen) mang theo số tiền 2.900.000 đồng để sử dụng đánh bạc. T tham gia đánh bạc với các đối tượng: Nguyễn Văn Ph (Sói), Nguyễn Quốc T, D Xuân H và hai đối tượng Sỹ, Vũ hí (không rõ lai lịch, đã chạy thoát) với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc giữa T và các đối tượng trong trận đá gà này là 12.500.000 đồng. Kết quả T thắng 700.000 đồng, nhưng chưa lấy tiền.

3. Nguyễn Quốc T mang theo 10.000.000 đồng nhưng sử dụng 3.000.000 đồng tham gia đánh bạc với các đối tượng: Võ Minh T (Tí đen), Quan, Điệp, Vũ mập (không rõ nhân thân, lai lịch, đã chạy thoát) với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc giữa T và các đối tượng trong trận đá gà này là 13.500.000 đồng. Kết quả T thắng 1.100.000 đồng, nhưng chưa lấy tiền.

4. Nguyễn Văn Đ1 mang theo 650.000 đồng sử dụng 590.000 đồng đánh bạc với các đối tượng tên: Q, Hòa và Cu Anh (chưa rõ được nhân thân, lai lịch, đã chạy thoát) với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc giữa Đ1 và các đối tượng trong trận đá gà này là 9.000.000 đồng. Kết quả Đ1 thắng số tiền 750.000 đồng, nhưng chưa kịp lấy tiền.

5. Lê Văn Ph mang theo 2.200.000 đồng sử dụng 2.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Ngày 20-02-2021 Ph tham gia đánh bạc với Trần Minh D với tổng số tiền cá cược là 1.300.000 đồng. Kết quả Ph thắng số tiền 300.000 đồng, nhưng chưa lấy được tiền. Lê Văn Ph cũng là đối tượng có tiền án về tội “Đánh bạc”: Ngày 19-01-2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) về hành vi “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2015/HSST nhưng chưa đóng tiền phạt.

6. Nguyễn Gia Tr mang theo 2.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Tr tham gia đánh bạc với các đối tượng Tru; Đại (chưa rõ được nhân thân, lai lịch); Trương Văn L với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc giữa Tr và các đối tượng trong trận đá gà này là 4.850.000 đồng. Kết quả Tr thắng 300.000 đồng, nhưng chưa kịp lấy tiền.

7. Nguyễn Ngọc Th mang theo 1.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Th đánh với các đối tượng Tư chồn (chưa rõ được nhân thân, lai lịch, đã chạy thoát) và Vương Hữu D1 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc giữa Th và các đối tượng trong trận đá gà này 4.000.000 đồng. Kết quả gà xám thắng nên Th thắng 1.700.000 đồng, nhưng chưa kịp lấy tiền.

8. Đinh Công Th tham gia đánh bạc với Đỗ Minh Đ với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 620.000 đồng. Kết quả Thịnh thắng 240.000 đồng, đã lấy tiền và tiếp tục ở lại xem đá gà đến khi bị Công an phát hiện bắt quả tang.

9. Lê Xuân L tham gia đánh bạc với Vương Hữu D1 với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.400.000 đồng. Kết quả Lộc thua số tiền 400.000 đồng nhưng chưa trả tiền cho D1. Lộc không chơi nữa và tiếp tục ở lại xem đến khi bị Công an phát hiện bắt quả tang.

10. Nguyễn Văn Ph (Sói) tham gia đánh bạc với Võ Minh T với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.400.000đ. Kết quả Ph thua số tiền 400.000 đồng nhưng chưa trả tiền cho T.

11. Phạm A tham gia đánh bạc với người tên Hiếu (chưa rõ nhân thân, lai lịch), với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.500.000 đồng. Kết quả Anh thắng số tiền 500.000 đồng nhưng chưa kịp lấy, mà tiếp tục tham gia cá cược trận gà giữa con gà ó và con gà điều đến khi bị Công an phát hiện bắt quả tang.

12. Đỗ Minh Đ tham gia đánh bạc với Đinh Công Th với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 300.000 đồng. Kết quả Đ thua số tiền 200.000 đồng, nhưng chưa trả cho Th.

13. Trần Minh D tham gia đánh bạc với Lê Văn Ph với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.300.000 đồng. Kết quả D thua số tiền 300.000 đồng, nhưng chưa trả tiền cho Ph.

14. Vương Hữu D1 tham gia đánh bạc với Lê Xuân Lộc, Tư C với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 4.000.000 đồng. Kết quả D1 thắng được

400.000 đồng nhưng chưa lấy tiền và tiếp tục ở lại chơi trận thứ hai đến khi bị Công an phát hiện bắt quả tang;

15. Nguyễn Đình Ph (Đen) tham gia đánh bạc với Trương Văn L với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 1.250.000 đồng. Kết quả Ph thua số tiền 250.000 đồng, nhưng chưa trả. Sau đó, tiếp tục ở lại chơi trận thứ hai đến khi bị Công an phát hiện bắt quả tang.

16. Trần Đình Hòa tham gia đánh bạc với Nguyễn Thanh T1 và đối tượng tên Tư chôn (chưa rõ nhân thân, lai lịch, đã chạy thoát) với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 840.000 đồng. Kết quả Hòa thắng được 300.000 đồng, nhưng chưa kịp lấy tiền, tiếp tục ở lại chơi trận thứ hai đến khi bị Công an phát hiện bắt quả tang.

17. Dương Xuân H mang theo 9.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. H đánh bạc với Võ Minh T (Tí đen) với số tiền cược 2.700.000 đồng. Kết quả H thua số tiền 2.000.000 đồng.

Trận thứ hai: Giữa con gà ó của Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1991, ngụ tại: thôn Ng, xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang và con gà điều của Phan Tấn Đ2 sinh năm 1968, ngụ tại: Số 37/2, đường Nguyễn Văn Phối, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh “Cấp bạc trong” với số tiền cá cược 9.000.000 đồng/bên. Tổng số tiền đánh bạc trong là 18.000.000 đồng.

Ngoài ra còn có các đối tượng tham gia đánh bạc “Cấp bạc ngoài” với nhau như sau:

1. Nguyễn Hoàng Q mang theo 8.000.000 đồng sử dụng đánh bạc. Q tham gia đánh bạc với các đối tượng Dương Xuân H, Nguyễn Ngọc Th (Tư), Lê Văn Th và các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch Hùng, Sách, Hòa, T1, Vũ, Ph, Q, Chôn, Sỹ, Út, Vẹo với tổng số tiền cá cược thắng thua là 135.200.000 đồng.

2. Lê Văn Th mang theo 7.000.000đ sử dụng đánh bạc. Th tham gia cá cược với Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Hoàng Q, Nguyễn Đình Ph, Trịnh H, Quốc, Tư chôn, Đen, Hùng lùn với tổng số tiền cá cược thắng thua là 28.400.000 đồng.

3. Dương Xuân H mang theo số tiền 9.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. H tham gia đánh bạc với Nguyễn Hoàng Q, Trần Đình Hòa, Hùng lầu,

Đặng già, Lập tóc vàng, Vững và một người tên Quốc với tổng số tiền cá cược thắng thua là 48.500.000 đồng.

4. Nguyễn Văn Đ1 tham gia cá cược với các đối tượng: Nguyễn Đình Ph, Nguyễn Ngọc Th, Bùi Ngọc A, Lâm Văn H và các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch và có tên thường gọi là D, Cu Anh với tổng số tiền thắng thua là 10.700.000 đồng.

5. Nguyễn Ngọc Th tham gia đánh bạc với Nguyễn Văn Đ1, với các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch là “Hiếu chó”, Cu, Quốc, Sỹ, Q, Ph với tổng số tiền cá cược là 18.600.000 đồng.

6. Nguyễn Gia Tr, sinh năm 1968, ngụ tại: Tổ 5, khu phố Ba Đình, phường Th Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đánh bạc với Vương Hữu D1 và những đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch là Hậu, Ốt, với tổng số tiền cá cược thắng thua là 8.050.000 đồng.

7. Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1979, ngụ tại: Số 34/6 khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương mang theo 200.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. T1 đánh với Trần Đình Hòa, Nguyễn Tấn Ph, Dương Xuân H. Tổng số tiền T1 sử dụng để đánh bạc trong trận gà này là 11.280.000 đồng.

8. Bùi Ngọc A, sinh năm 1964, ngụ tại: Số 17/10, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai mang theo số tiền 4.100.000 đồng, sử dụng 2.250.000 đồng dùng đánh bạc. A tham gia đánh bạc với anh Vương Hữu D1, Nguyễn Văn Đ1, Dương Xuân H, Nguyễn Gia Tr. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc trong trận này là 7.600.000 đồng.

9. Phan Tất Đ2 mang theo 1.200.000 đồng, dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đ2 đá hàng xáo với Nguyễn Hoàng Q số tiền 10.000.000 đồng ăn 10.000.000 đồng. Tổng số tiền Đ2 sử dụng đánh bạc là 20.000.000 đồng.

10. Lê Tuấn H, sinh năm 1968, ngụ tại: Số 207B, Khu phố 1, phường Tân Tiến, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai tham gia đánh bạc với các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch là Thanh, Cảnh với tổng số tiền cá cược thắng thua là 2.400.000 đồng.

11. Bùi Văn T, sinh năm 1970, ngụ tại: Số 205/5, khu phố Châu Thới, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia đánh bạc với Lê Văn Th, với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.200.000 đồng.

12. Trương Văn Q, sinh năm 1965, ngụ tại: Số 6/3, Tổ 2, khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia đánh bạc với các đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch là Hiếu với tổng số tiền cá cược thắng thua là 4.500.000 đồng.

13. Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1971, ngụ tại: xóm Nghĩa Mỹ, xã Nghĩa Mỹ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia đánh bạc Lê Văn Th với tổng số tiền thắng thua là 1.200.000 đồng.

14. Bùi Minh Q, sinh năm 1975, ngụ tại: Thôn 2, Ea Ngai, H. Krông Buk, tỉnh Đắk Lắk, tham gia đánh bạc với một người đàn ông không biết tên với tổng số tiền thắng thua là 800.000 đồng.

15. Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1985, ngụ tại: khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia đánh bạc với anh T1 chưa rõ nhân thân lai lịch với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.200.000 đồng.

16. Phạm A, tham gia đánh bạc với một người có tên thường gọi là Dương chưa rõ nhân thân lai lịch với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.500.000 đồng.

17. Lê Văn V, sinh năm 1979, ngụ tại 30/25 khu phố Bình Minh, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cùng với Phan L, Trần Văn Tốt tham gia đánh bạc với một người đàn ông không biết tên nhân thân lai lịch với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.400.000 đồng.

18. Phan L, sinh năm 1971, ngụ tại: Số 603/16 Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cùng với Lê Văn Vĩnh, Trần Văn Tốt tham gia đánh bạc với một người đàn ông không biết tên nhân thân lai lịch với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.400.000 đồng.

19. Trần Văn T, sinh năm 1965, ngụ tại: khu phố Tân Thắng, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cùng với Lê Văn Vĩnh, Phan L tham gia đánh bạc với một người đàn ông không biết tên nhân thân lai lịch với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.400.000 đồng.

20. Vương Hữu D, tham gia đánh bạc với Nguyễn Gia Tr, Bùi Ngọc A với tổng số tiền cá cược thắng thua là 4.000.000 đồng.

21. Lê Thanh L, sinh năm 1970, ngụ tại: Tổ 4, Khu phố 4, phường Bửu Long, thành phố Đ tham gia đánh bạc với một người đàn ông không rõ nhân

thân lai lịch có tên thường gọi là Tèo với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.500.000 đồng.

22. Trịnh H, sinh năm 1970, ngụ tại: Số 47/10/30, Khu phố 9, phường Tân Hòa, thành phố Đ tham gia đánh bạc với Lê Văn Th với tổng số tiền cá cược thắng thua là 3.000.000 đồng.

23. Nguyễn Đình Ph, sinh năm 1965, ngụ tại: Số 82/1, khu phố Nhất Hòa, phường Hiệp Hòa, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai tham gia đánh bạc với Lê Văn Th với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.800.000 đồng và góp 500.000 đồng với anh Đ1 để bắt con gà điều với một người không biết tên.

24. Lê Công Nh, sinh năm 1982, ngụ tại: khu phố Thạnh Liễu, xã An Thạnh, huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia đánh bạc với người chưa rõ nhân thân lai lịch có tên thường gọi là Quang với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.600.000 đồng.

25. Trần Đình H, sinh năm 1980, ngụ tại: Khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia đánh bạc với Nguyễn Thanh T1, Dương Xuân H và một người chưa rõ nhân thân lai lịch có tên thường gọi là Tư chồn, với tổng số tiền cá cược thắng thua là 1.490.000 đồng. Khi trận gà thứ hai đang diễn ra chưa kết thúc thì Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 420/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, đã quyết định như sau:

Tuyên bố các bị cáo Trương Minh Đ, Lê Minh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hoàng Q, Phan Tấn Đ2, Lê Văn Th, Võ Minh T, Dương Xuân H, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Ngọc Th, Trương Văn L, Nguyễn Gia Tr, Nguyễn Quốc T, Lê Văn Ph, Bùi Ngọc A, Nguyễn Thanh T1 phạm tội “Đánh bạc”;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Riêng bị cáo Lê Minh T áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Minh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19-9-2022 (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-02-2021 đến ngày 01-3-2021).

- Xử phạt bị cáo Lê Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19-9-2022 (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021 đến ngày 01/3/2021).

Bắt giam bị cáo Trương Minh Đ, Lê Minh T tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nghị quyết 01/2000 và Nghị quyết 02/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Q 03 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày 19-9-2022 (được trừ thời hạn tạm giữ tạm giam từ ngày 20-02-2021 đến ngày 20-5-2021).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Q cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại 87 và khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Q 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt các bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Th: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Võ Minh T: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Trương Văn L: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia Tr: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 329 BLTTHS 2015 xử phạt bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ1: 08 (tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19-9-2022 (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-02-2021 đến ngày 01-3-2021). Bắt giam bị cáo Nguyễn Văn Đ1 tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Riêng bị cáo Dương Xuân H áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, xử phạt các bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Dương Xuân H: 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc A 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Phan Tấn Đ2 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng)

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 329 BLTTHS 2015 xử phạt bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 08 (tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 19-9-2022. Bắt giam bị cáo Lê Văn Ph tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Ngày 23-9-2022, bị cáo Trương Minh Đ kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Ngày 24-8-2022, bị cáo Nguyễn Văn Đ1 kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Ngày 23-8-2022, bị cáo Lê Văn Ph kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

4. Quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

- Về áp dụng pháp luật: Bị cáo Lê Văn Ph có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” là tình tiết định tội do số tiền tham tham đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo là chưa đúng; do đó, cần sửa bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật.

- Về hình phạt: Bị cáo Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên việc xử phạt tù đối với các bị cáo là không cần thiết đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo. Đối với bị cáo Đ1 và bị cáo Ph tham gia đánh bạc với số tiền ít, đề nghị áp dụng Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt tù các bị cáo bằng thời gian đã tạm giam và trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về áp dụng pháp luật:

Bị cáo Lê Văn Ph có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” là tình tiết định tội nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo là chưa đúng, cấp phúc thẩm điều chỉnh cho phù hợp.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội;

do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trương Minh Đ về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322; các bị cáo Nguyễn Văn Đ1, Lê Văn Ph về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ1 phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Đ, Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo Trương Minh Đ, Nguyễn Văn Đ1 kháng cáo cung cấp đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

[5] Về kháng cáo và hình phạt:

Bị cáo Trương Minh Đ bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật; bị cáo kháng cáo cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51; xét thấy, bị cáo có nơi cư trú ổn định, chưa có tiền án, tiền sự; nhân thân chưa từng bị kết án; có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết bắt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018; Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền mang theo đánh bạc là không lớn (650.000 đồng), bị cáo đã bị tạm giam một thời gian, cùng với tình tiết giảm nhẹ mới, áp dụng khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án bằng với thời hạn tạm giam cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

- Bị cáo Lê Văn Ph có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” là tình tiết định tội, nên không xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; số tiền đánh bạc

không lớn (2.000.000 đồng), bị cáo đã bị bắt tạm giam một thời gian cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo; áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức phạt tù bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm.

[6] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trương Minh Đ, Nguyễn Văn Đ1, Lê Văn Ph không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357, khoản 4, 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trương Minh Đ, Nguyễn Văn Đ1, Lê Văn Ph; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 420/2022/HS-ST ngày 19-9-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ về hình phạt do khách quan đối với các bị cáo.

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Trương Minh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Trương Minh Đ cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Việc vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú của người được hưởng án treo thì được thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án

treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

1.2. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ1 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam (từ ngày 20-02-2021 đến ngày 01-3-2021) và (từ ngày 19-9-2022 đến ngày 09-01-2023), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.3. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt:

Bị cáo Lê Văn Ph 03 (ba) tháng 20 (hai mươi) ngày tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, từ ngày 19-9-2022 đến ngày 09-01-2023, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo, nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí:

Các bị cáo Trương Minh Đ, Nguyễn Văn Đ1, Lê Văn Ph không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân thành phố Đ (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Đ;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Quang

- UBND phường Tân Hòa, thành phố Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).